| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **212/**2026/QĐST-HNGĐ | *Huế, ngày 16 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hải Â, sinh năm 2005; Căn cước công dân số: 046305001596, cấp ngày 07/3/2022; nơi cư trú: Thôn P, xã C - L, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 2003; Căn cước công dân số: 046203008593, cấp ngày 02/7/2021; nơi cư trú: Thôn H, xã C - L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Hải Â và anh Nguyễn Duy H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có một người con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 24/9/2025; giao người con chung Nguyễn Phương N cho chị Phan Thị Hải Â trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Duy H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Duy H có quyền, nghĩa vụ thăm non con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Phan Thị Hải Â (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Duy H còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Hải Â thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001675 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị Phan Thị Hải Â đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 – Huế;
- Phòng THADS khu vực 4-Huế;
- UBND xã Chân Mây – Lăng Cô (ĐKKH số: 23 ngày 18/7/2025);
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã Ký và đóng dấu)*

**Đinh Xuân Cầm**